

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 453/2024/HNGĐ-ST

Ngày 12/9/2024

V/v xác định con cho cha

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Phương Lan

Bà Nguyễn Thị Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký TAND quận Bắc Từ Liêm.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huyền.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 205/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2024 về việc “Xác định con cho cha” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2024/QĐHPT-HNGĐ ngày 22/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1970; Nơi thường trú: Số C Đ, tổ dân phố số A, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Số A ngách A N, phường H, quận T, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Hồng V, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Số H, ngách B, ngõ B T, tổ dân phố H, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Quốc H; sinh năm 1967; Nơi thường trú và cư trú cuối cùng: Số A T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện về xác định cha cho con ngày 25/4/2024 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn – ông Trần Ngọc P trình bày:

Ông P và bà Ngô Thị Hồng V có quan hệ tình cảm. Ngày 18/9/2020, bà V sinh một bé trai, nặng 3,3kg, theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 tại Bệnh viện E - Cháu bé là con đẻ của ông P và bà V. Tại giấy chứng sinh đã ghi nhận: Bà Ngô Thị Hồng V là mẹ đẻ và Ông Trần Ngọc P là cha đẻ. Cháu bé chưa có tên dự kiến. Sau khi sinh con, bà V trực tiếp nuôi con ở tại tổ dân phố H, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Do con chưa được khai sinh nên tên thường gọi ở nhà là Trần Nhân K.

Ngày 15/6/2021, bà V giải quyết ly hôn với chồng là ông Phạm Quốc H theo Bản án số 34/2021/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Bản án trên đã ghi nhận bà V và ông H sống ly thân từ năm 2014 và hai ông bà có một con chung là cháu Phạm Hồng P1, sinh ngày 15/02/2012, giao cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Để bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho con đẻ của ông P là cháu Trần Nhân K theo quy định pháp luật, ông P yêu cầu Tòa án xác định quan hệ cha con giữa ông P và cháu Trần Nhân K (tên thường gọi), sinh ngày 18/9/2020 theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 tại Bệnh viện E.

Tại bản tự khai ngày 02/5/2024 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn – bà Ngô Thị Hồng V trình bày:

Ngày 18/9/2020, bà V sinh con trai, nặng 3,3kg, theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 tại Bệnh viện E - cháu bé là con đẻ của ông P và bà V, chưa có tên khai sinh dự kiến. Cháu bé có tên thường gọi là Trần Nhân K.

Theo Bản án số 34/2021/HNGĐ-ST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa bà V và ông Phạm Quốc H, Tòa án đã ghi nhận bà V và ông H có một con chung là cháu Phạm Hồng P1, sinh ngày 15/02/2012 và giao cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Bản án cũng ghi nhận bà và ông H ly thân từ năm 2014, ông H cũng biết cháu K là con riêng của bà V và người khác. Để bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho cháu Trần Nhân K theo quy định pháp luật bà V đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P, xác định ông P là cha đẻ của con bà là cháu Trần Nhân K (tên thường gọi), sinh ngày 18/9/2020 theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 tại Bệnh viện E.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Phạm Quốc H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt tại Tòa án theo triệu tập.

* **Kết luận giám định gen:** Bản Kết luận giám định ADN số 21T05/DNA ngày 21/5/2024 của Công ty TNHH Đ đã kết luận: “Trần Ngọc P CÓ quan hệ huyết thống **bố - con** với Trần Nhân K, độ tin cậy >99,999%”

Tại phiên tòa:

- Ông P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xác định cháu Trần Nhân K là con đẻ của ông.

- Bà Ngô Thị Hồng V đề nghị Tòa án xác định xác định cháu Trần Nhân K là con đẻ của ông P.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ việc:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, lập hồ sơ đầy đủ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng quy định, đúng hạn ; Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định

của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các quy định về phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, tranh tụng đều được thực hiện theo đúng quy định tại Chương 14 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành các các quy định tại Điều 70,71, 72, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Xác định cháu Trần Nhân K là con đẻ của ông Trần Ngọc P ; Ông P được miễn án phí hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Đây là vụ án hôn nhân gia đình có tranh chấp về xác định cha cho con. Bà Ngô Thị Hồng V, bị đơn trong vụ án cư trú tại phường T, quận B, thành phố Hà Nội nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm theo quy định tại khoản 4 Điều 28, khoản 1 điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc xét xử vắng mặt ông H: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông H nhưng ông H vẫn vắng mặt không có lí do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc P là xác nhận cháu Trần Nhân K là con đẻ của ông P thấy: Ngày 15/6/2021, bà Ngô Thị Hồng V ly hôn với ông Phạm Quốc H theo Bản án số 34/2021/HNGĐ-ST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Theo đó, ông H và bà V có một con chung là Phạm Hồng P1. Trước khi li hôn với ông H, bà V đã mang thai cháu Trần Nhân K với ông Trần Ngọc P. Ngày 18/9/2020, bà V sinh cháu Trần Nhân K (tên thường gọi), theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 của Bệnh viện E. Giấy chứng sinh ghi cháu K là con đẻ của bà V, ông P. Kết luận giám định ADN số 21T05/DNA ngày 21/5/2024 của Công ty TNHH Đ đã kết luận là ông Trần Ngọc P có **quan hệ huyết thống bố - con** với cháu Trần Nhân K với độ tin cậy >99,999%”. Mặc dù tại khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Con sinh do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng...*” và Tòa án cũng không thu thập được lời khai, ý kiến của ông H về việc giải quyết vụ việc nhưng căn cứ vào các chứng cứ đã thu thập, kết quả phân tích ADN của Công ty TNHH Đ đủ căn cứ xác định quan hệ huyết thống cha – con của ông P và cháu K.

Từ những nhận định trên, căn cứ Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc P về việc xác định cháu Trần Nhân K là con đẻ của ông Trần Ngọc P.

[3] Về án phí: Ông P được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do người con ông yêu cầu xác nhận chưa thành niên theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự ; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng : Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xác định con cho cha của ông Trần Ngọc P đối với cháu Trần Nhân K.

3. Xác định ông Trần Ngọc P là cha đẻ của cháu Trần Nhân K (Tên thường gọi), sinh ngày 18/9/2020 tại Bệnh viện E theo Giấy chứng sinh số 44 quyển số 10 ngày 21/9/2020 của Bệnh viện E.

4. Về án phí : Ông P được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0021524 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

5. Về quyền kháng cáo : Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh L